TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2026/HSST
Ngày: 14/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Bình Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Minh Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Trường Vũ An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 413/2025/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2026/QĐXXST-HS ngày 18/3/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T; sinh năm: 1993 tại Quảng Ngãi; Hộ khẩu thường trú: KDC số B, thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chế S và bà Đặng Thị M; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 26/6/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày 26/6/2024 theo Bản án số 135/2024/HS-ST. Ngày 26/3/2025, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Đã đóng án phí hình sự sơ thẩm và nộp tiền phạt bổ sung.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 08/9/2025; *(Có mặt).*

Những người tham gia tố tụng:

Các bị hại:

1/ Bà Trần Thị T1, sinh năm 1968; địa chỉ: V, xã T, tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ liên lạc: 8 Đường số B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; *(Vắng mặt).*

2/ Ông Trần Thế X, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ liên lạc: 5 L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; *(Vắng mặt).*

3/ Ông Lý Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: G Hồ N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên lạc: 9 C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 10 phút, ngày 08/9/2025, bị cáo Nguyễn Chí T đi từ đường TQ vào bệnh viện B, địa chỉ: H H, phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) mục đích tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo T đi lên lầu 1 của khoa N thì thấy cửa phòng 1.27 khép hờ nên bị cáo T đẩy cửa vào. Lúc này, bị cáo T nhìn thấy trên đầu giường của bà Trần Thị T1 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06 5G, 128Gb, màu đen nên bị cáo T liền lén lút lấy trộm và bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi đi ra ngoài.

Bị cáo T tiếp tục đi quanh các phòng ở khoa N thì phát hiện phòng 1.31 đóng cửa nhưng không khóa nên bị cáo T mở cửa vào. Bị cáo T phát hiện trên tủ kệ để đầu giường của ông Lý Đ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu xanh nên bị cáo T lén lút lấy trộm. Khi đi ra ngoài, bị cáo T mở ốp lưng ra bỏ lên kệ sạc điện thoại ngoài hành lang. Sau đó, bị cáo T bỏ điện thoại lấy được vào túi quần phía trước bên phải.

Bị cáo T tiếp tục đi lên lầu 2 vào khoa Chỉnh hình thì thấy phòng 2.20 khép cửa hờ không khóa nên bị cáo T đẩy cửa vào. Bị cáo T phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16, 128Gb, màu đen để trên đầu giường của ông Trần Thế X nên bị cáo T lén lút lấy trộm 02 cái điện thoại trên và bỏ vào túi quần bên trái phía trước.

Sau đó, bị cáo T đi thang bộ xuống và đi thẳng ra ngoài cổng cấp cứu của Bệnh viện thì bị lực lượng Công an phường kiểm tra mời về làm việc. Thời điểm kiểm tra Công an thu giữ trên người bị cáo T có 04 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung như trên.

Quá trình điều tra, bị cáo T còn khai nhận: Vào khoảng tháng 7/2025, bị cáo T vào bệnh viện B lấy trộm 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và bán cho người đi đường với giá 1.500.000 đồng. Vào khoảng tháng 8/2025, bị cáo T thực hiện 02 vụ trộm gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và bán cho người đi đường 02 điện thoại di động trên với giá 1.000.000 đồng. Vào khoảng tháng 9/2025, bị cáo T lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím và bán cho người đi đường với giá 2.000.000 đồng.

Tại cơ quan Công an, bị cáo Nguyễn Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như diễn biến sự việc nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ thu giữ được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera thu giữ tại bệnh viện B. Kết quả, đã thu dữ liệu trích xuất 03 đoạn video (clip) phát hiện hình ảnh đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1853/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND phường B, kết luận:

- 01 (Một) Điện thoại Samsung Galaxy A06 5G, 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 1.100.000 đồng.

- 01 (Một) Điện thoại Samsung Galaxy A51 5G, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 800.000 đồng.

- 01 (Một) Điện thoại Samsung Galaxy A51 5G, 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 800.000 đồng.

- 01 (Một) Điện thoại Samsung Galaxy A16 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 4.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) áo thun cổ tròn màu xám, ngắn tay, phía trước có in chữ CORE OF MAN; 01 (một) quần Jean ngắn, màu xanh; 01 (một) đôi dép nhựa màu xám, quai ngang màu đen có dòng chữ BALENCIAGA. Đây là trang phục mà Nguyễn Chí T mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06 5G, 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của bà Trần Thị T1.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của ông Trần Thế X.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng của ông Lý Đ.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 04 điện thoại di động trên cho các bị hại là có căn cứ.

Các vật chứng trên đã chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ.

Tại Bản cáo trạng số 170/CT-VKS.KV9 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) áo thun cổ tròn màu xám, ngắn tay, phía trước có in chữ CORE OF MAN; 01 (một) quần Jean ngắn, màu xanh; 01 (một) đôi dép nhựa màu xám, quai ngang màu đen có dòng chữ BALENCIAGA. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06 5G, 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của bà Trần Thị T1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của ông Trần Thế X. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng của ông Lý Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn Chí T điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, các bị hại, không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng với tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 4.500.000 đồng của bà Trần Thị T1, ông Trần Thế X và ông Lý Đ; bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 , năm 2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là có căn cứ.

Đây là vụ án: "Trộm cắp tài sản" do bị cáo Nguyễn Chí T trực tiếp thực hiện. Vào khoảng 04 giờ 10 phút, ngày 08/9/2025, tại bệnh viện B, địa chỉ: H H, phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Chí T đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 điện thoại di động. Sau đó, bị phát hiện bắt giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 4.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc trường hợp cố ý phạm tội và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản một cách rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và nhà nước bảo vệ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội.

Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Hiện nay trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tình hình trộm cắp diễn biến hết sức phức tạp, số lượng những vụ án trộm cắp có dấu hiệu gia tăng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh và trật tự tại địa phương. Do đó cần phải có mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại đầy đủ cho các bị hại nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Chí T có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo thun cổ tròn màu xám, ngắn tay, trước ngực có in chữ CORE OF MAN; 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh; 01 (một) đôi dép nhựa màu xám quai ngang màu đen phía trên quai có dòng chữ BALENCIAGA. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06 5G, 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của bà Trần Thị T1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 128Gb, màu đen, đã qua sử dụng của ông Trần Thế X. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, 128Gb, màu xanh, đã qua sử dụng của ông Lý Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2025.

2/ Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo thun cổ tròn màu xám, ngắn tay, trước ngực có in chữ CORE OF MAN; 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh; 01 (một) đôi dép nhựa màu xám quai ngang màu đen phía trên quai có dòng chữ BALENCIAGA.

(Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo phiếu nhập kho số PNK26/9-265BT ngày 01/4/2026).

4/ Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Phòng PV06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Bình Thiện